ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG HỖ TRỢ HỌC TIẾNG TRUNG CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC HIỆN NAY

Nguyễn Thị Thu Thanh
Khoa Công nghệ thông tin và Ngoại ngữ tin học - Trường Cao đẳng Lào Cai

Tóm tắt: *Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, việc ứng dụng công nghệ số vào giáo dục nói chung và giảng dạy tiếng Trung nói riêng đã mang lại nhiều cơ hội và thách thức mới. Bài báo này tập trung phân tích thực trạng và tiềm năng ứng dụng các công cụ công nghệ số trong việc hỗ trợ sinh viên trung cấp nghề, cao đẳng nghề, đại học,... học tiếng Trung. Qua khảo sát và phân tích, bài viết đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả học tập, phát triển năng lực ngoại ngữ, cũng như tăng cường khả năng hội nhập quốc tế cho sinh viên Việt Nam.*

Từ khóa*: công nghệ số, tiếng Trung, sinh viên, học ngoại ngữ, chuyển đổi số*

APPLICATION OF DIGITAL TECHNOLOGY IN SUPPORTING CHINESE LANGUAGE LEARNING FOR UNIVERSITY STUDENTS TODAY

Nguyen Thi Thu Thanh
Faculty of Information Technology and Foreign Language Informatics – Lao Cai College

Abstract: *In the context of rapid global digital transformation, the application of digital technology in education in general and in Chinese language teaching in particular has brought both new opportunities and challenges. This paper focuses on analyzing the current situation and potential of applying digital tools to support university students in learning Chinese. Based on surveys and analysis, the paper proposes several specific solutions to enhance learning effectiveness, develop foreign language proficiency, and strengthen international integration capacity for Vietnamese students.*

Keywords*: digital technology, Chinese language, students, foreign language learning, digital transformation*

Nhận bài: 25/04/2025 *Phản biện: 22/05/2025* *Duyệt đăng: 27/05/2025*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thời đại chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, công nghệ đang từng bước làm thay đổi sâu sắc mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục và đào tạo. Đặc biệt, lĩnh vực giảng dạy ngoại ngữ – với đặc thù đòi hỏi sự tương tác, thực hành và tính cá nhân hóa cao – đang chịu ảnh hưởng trực tiếp từ các thành tựu công nghệ hiện đại. Việc ứng dụng công nghệ số vào giảng dạy ngoại ngữ đã trở thành xu hướng tất yếu nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo và thích ứng với bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Tiếng Trung hiện nay đang trở thành một trong những ngôn ngữ phổ biến và có tầm ảnh hưởng lớn trên thế giới, đặc biệt trong khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Với mối quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa – giáo dục ngày càng mở rộng giữa Việt Nam và Trung Quốc, nhu cầu học tiếng Trung trong giới trẻ Việt Nam, đặc biệt là sinh viên đại học, ngày càng tăng cao. Tuy nhiên, việc dạy và học tiếng Trung tại nhiều cơ sở đào tạo ở Việt Nam hiện vẫn còn gặp nhiều khó khăn: chương trình đào tạo còn nặng lý thuyết, thiếu tính thực hành; cơ sở vật chất, thiết bị hỗ trợ còn hạn chế; sinh viên thiếu môi trường sử dụng tiếng Trung trong thực tiễn và khả năng tự học còn yếu. Trong bối cảnh đó, công nghệ số được xem là công cụ hỗ trợ đắc lực, mở ra nhiều cơ hội đổi mới và nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Trung.

Thực tế cho thấy, nhiều công cụ số như phần mềm học ngoại ngữ, nền tảng quản lý học tập (LMS), mạng xã hội học tập, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phát âm – hội thoại, và kho học liệu mở đang ngày càng được áp dụng rộng rãi trong giảng dạy ngoại ngữ. Tuy nhiên, đối với việc học tiếng Trung, nhất là tại các trường cao đẳng, đại học không chuyên ngôn ngữ, việc ứng dụng công nghệ số vẫn còn mang tính tự phát, thiếu định hướng, chưa được tích hợp vào chương trình đào tạo một cách hệ thống và khoa học. Ngoài ra, sinh viên cũng gặp không ít khó khăn trong việc lựa chọn và sử dụng công cụ học tập phù hợp, thiếu kỹ năng tự học trên nền tảng số và chưa khai thác hết tiềm năng của các tài nguyên học liệu mở.

Xuất phát từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nhằm ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong hỗ trợ học tiếng Trung cho sinh viên đại học là yêu cầu cấp thiết, không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Trung mà còn đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số giáo dục của quốc gia trong giai đoạn hiện nay.

II.NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1.Cơ sở lý luận và thực tiễn

2.1.1. Khái niệm về công nghệ số trong giáo dục

Công nghệ số trong giáo dục bao gồm việc sử dụng các nền tảng, phần mềm, ứng dụng và

thiết bị kỹ thuật số để hỗ trợ quá trình dạy và học. Những công nghệ này có thể kể đến như hệ thống quản lý học tập (LMS), trí tuệ nhân tạo (AI), ứng dụng học ngoại ngữ, lớp học ảo, học liệu số... Công nghệ số không chỉ đơn thuần là phương tiện truyền tải nội dung mà còn góp phần cá nhân hóa quá trình học, tăng tương tác, theo dõi tiến độ học tập và hỗ trợ đánh giá năng lực người học một cách linh hoạt, chính xác.

2.1.2.Đặc điểm học tiếng Trung và yêu cầu hỗ trợ công nghệ Tiếng Trung

Tiếng Trung là ngôn ngữ tượng hình với hệ thống chữ viết phức tạp, phát âm có thanh điệu rõ rệt và cấu trúc ngữ pháp gần như khác biệt so với tiếng Việt. Người học thường gặp khó khăn trong việc nhận diện, ghi nhớ chữ Hán, phát âm đúng thanh điệu và luyện kỹ năng nghe – nói trong môi trường thực tế. Do đó, việc ứng dụng công nghệ như phần mềm nhận diện giọng nói, ứng dụng luyện viết chữ Hán, công cụ nhận dạng hình ảnh để học chữ mới, hoặc nền tảng hỗ trợ luyện hội thoại ảo sẽ góp phần giải quyết các hạn chế này. Bên cạnh đó, trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) còn có thể cá nhân hóa lộ trình học, đưa ra phản hồi kịp thời, điều chỉnh nội dung học phù hợp với năng lực từng sinh viên. Việc tích hợp công nghệ số giúp tạo ra môi trường học tập đa chiều, sinh động, kích thích động lực học tập và tăng khả năng tiếp thu ngôn ngữ một cách tự nhiên và hiệu quả.

2.2. Giải pháp ứng dụng công nghệ số trong hỗ trợ học tiếng Trung cho sinh viên ở trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học hiện nay

2.2.1. Tích hợp công nghệ vào chương trình học chính khóa

Việc tích hợp công nghệ số vào chương trình học tiếng Trung chính khóa không chỉ là phương thức đổi mới dạy học, mà còn là yếu tố cốt lõi để tạo ra môi trường học tập linh hoạt, tương tác và cá nhân hóa cho người học. Để làm được điều này, cần triển khai đồng bộ ở cả khâu thiết kế chương trình, phương pháp giảng dạy và cách thức kiểm tra, đánh giá.

Xây dựng mô hình học tập kết hợp (blended learning): Thay vì dạy học hoàn toàn truyền thống, mô hình học kết hợp cho phép sinh viên vừa học trực tiếp trên lớp, vừa học trực tuyến thông qua các nền tảng số. Ví dụ, bài học về từ vựng hoặc ngữ pháp có thể được học trước ở nhà qua video bài giảng, trong khi thời gian trên lớp được dành cho luyện tập thực hành, hội thoại nhóm, phản biện ngôn ngữ – giúp tăng tính chủ động và hứng thú cho sinh viên.

Ứng dụng hệ thống quản lý học tập (LMS): Các trường đại học nên triển khai các hệ thống quản lý học tập như Moodle, Canvas, Google Classroom… để hỗ trợ giảng viên quản lý lớp học, phân phối tài liệu, giao bài tập, thu bài và phản hồi kết quả nhanh chóng. Qua đó, sinh viên có thể theo dõi tiến trình học tập của mình, tra cứu tài liệu bất kỳ lúc nào, tạo điều kiện học tập linh hoạt, không bị giới hạn bởi thời gian và không gian.

Tích hợp các phần mềm học tiếng Trung vào bài giảng: Việc đưa các ứng dụng như Quizlet (ôn từ vựng), Padlet (chia sẻ nội dung), hoặc các trò chơi học tập như Kahoot, Wordwall vào tiết học giúp tăng tính tương tác, khơi dậy sự hứng thú và cải thiện khả năng ghi nhớ của sinh viên. Các phần mềm nhận diện giọng nói hoặc luyện viết chữ Hán như Skritter, Pleco cũng có thể được đưa vào nội dung thực hành trên lớp.

Thiết kế nội dung số hóa gắn với chuẩn đầu ra: Giảng viên cần phát triển các nội dung số hóa (video, slide, bài tập online, bài kiểm tra trắc nghiệm…) phù hợp với chuẩn đầu ra của học phần. Việc này giúp đảm bảo tính thống nhất, khoa học và hỗ trợ sinh viên tự học hiệu quả. Nội dung nên được phân tầng theo trình độ để đáp ứng đa dạng nhu cầu học tập của sinh viên.

Đổi mới kiểm tra đánh giá trên nền tảng số: Các bài kiểm tra định kỳ, bài tập nhóm, thuyết trình có thể được thực hiện qua hệ thống LMS, công cụ Google Forms, hoặc các phần mềm thu âm, quay video. Điều này giúp đánh giá đa dạng kỹ năng ngôn ngữ của sinh viên (đọc, viết, nghe, nói) một cách linh hoạt, đồng thời tăng cường khả năng sử dụng công nghệ trong học tập và giao tiếp.

2.2.2. Phát triển nội dung số hóa và tài nguyên học liệu mở

Việc phát triển nội dung số hóa và tận dụng tài nguyên học liệu mở là yếu tố then chốt nhằm hỗ trợ người học tiếng Trung một cách chủ động, linh hoạt và cá nhân hóa. Trong bối cảnh công nghệ giáo dục đang phát triển nhanh chóng, việc chuyển hóa nội dung giảng dạy truyền thống sang định dạng số hóa và khai thác các nguồn tài nguyên mở sẽ góp phần nâng cao hiệu quả dạy – học cũng như tối ưu hóa quá trình tự học của sinh viên.

Biên soạn và số hóa tài liệu giảng dạy phù hợp với chuẩn đầu ra: Giảng viên cần chủ động xây dựng các học liệu điện tử như video bài giảng,

slide thuyết trình có thu âm giọng đọc, sơ đồ tư duy trực quan, tài liệu tra cứu song ngữ, bài tập tương tác... Các nội dung này cần đảm bảo tính sư phạm, bám sát chương trình học và trình độ thực tế của sinh viên. Việc số hóa nội dung giúp tăng khả năng tiếp cận học liệu mọi lúc, mọi nơi, đồng thời hỗ trợ sinh viên có tốc độ học khác nhau.

Tạo kho học liệu số phục vụ quá trình học tập và ôn luyện: Các trường đại học cần xây dựng thư viện học liệu điện tử chuyên ngành tiếng Trung, trong đó lưu trữ các bài giảng, sách giáo trình điện tử, từ điển số, bài thi mẫu, đề kiểm tra... Kho học liệu nên được phân loại rõ ràng theo trình độ (HSK1 – HSK6), kỹ năng (nghe – nói – đọc – viết), và có thể truy cập qua hệ thống LMS hoặc website trường. Việc này không chỉ giúp sinh viên tự học hiệu quả mà còn khuyến khích văn hóa chia sẻ tri thức trong cộng đồng học tập.

Khai thác tài nguyên học liệu mở (OER) từ các nền tảng quốc tế: Giảng viên và sinh viên có thể tận dụng các tài nguyên học tiếng Trung chất lượng cao từ các nền tảng học tập mở như Coursera, EdX, FutureLearn, hoặc YouTube (các kênh như ChinesePod, Yoyo Chinese...). Đây là những nguồn cung cấp bài giảng, bài tập, tình huống giao tiếp và video hội thoại mang tính ứng dụng cao. Ngoài ra, các website như https://www.hwjyw.com (giáo dục tiếng Trung dành cho người nước ngoài) hay https://www.chineseboost.com cung cấp công cụ học từ vựng, luyện viết, luyện phát âm hữu ích và miễn phí.

Kết nối học liệu số với hoạt động lớp học và bài tập đánh giá: Tài nguyên số cần được tích hợp trực tiếp vào hoạt động giảng dạy, thay vì chỉ mang tính bổ trợ. Ví dụ: sau khi sinh viên xem một video hội thoại tiếng Trung, giảng viên có thể yêu cầu thảo luận tình huống, đặt câu hỏi mở rộng, hoặc giao bài tập viết phản hồi. Việc kết nối học liệu số với các hình thức kiểm tra đánh giá không chỉ nâng cao hiệu quả học tập mà còn đảm bảo tính công bằng, chính xác và khách quan trong đánh giá năng lực.

2.2.3. Tăng cường hoạt động học tập qua mạng xã hội và cộng đồng số

Trong kỷ nguyên số, mạng xã hội và các cộng đồng trực tuyến đã trở thành không gian học tập quan trọng, bổ trợ hiệu quả cho quá trình học ngoại ngữ nói chung và tiếng Trung nói riêng. Việc khai thác các nền tảng số phổ biến như Facebook, Zalo, Telegram, YouTube, TikTok... không chỉ giúp sinh viên tăng cường tương tác, mà còn mở rộng môi trường thực hành ngôn ngữ vượt khỏi phạm vi lớp học truyền thống.

Xây dựng cộng đồng học tập tiếng Trung trên mạng xã hội: Giảng viên có thể tạo các nhóm học tập trên Facebook hoặc Zalo để sinh viên thảo luận từ vựng, đặt câu hỏi, chia sẻ mẹo học ngữ pháp, giới thiệu tài liệu học tập hoặc tổ chức các buổi "trực tuyến ngắn" thảo luận bằng tiếng Trung. Những hoạt động này không chỉ nâng cao kỹ năng ngôn ngữ mà còn giúp hình thành thói quen học tập chủ động, hợp tác.

Tổ chức các hoạt động học tập sáng tạo mang tính cộng đồng: Thông qua các nền tảng số, có thể tổ chức các "thử thách học tiếng Trung hàng tuần", như viết đoạn hội thoại ngắn, làm vlog, quay video phát âm đúng một đoạn văn, hoặc thực hiện mini game bằng tiếng Trung. Đây là hình thức học thông qua trải nghiệm sáng tạo, giúp sinh viên ghi nhớ ngôn ngữ một cách tự nhiên, đồng thời tăng sự tự tin trong giao tiếp.

Khai thác các kênh học tiếng Trung trên nền tảng video: Nền tảng YouTube và TikTok có hàng nghìn kênh dạy tiếng Trung với nội dung phong phú: từ bài giảng ngữ pháp, từ vựng, phát âm đến các đoạn hội thoại thực tế, phản xạ ngôn ngữ, văn hóa Trung Hoa… Khuyến khích sinh viên lựa chọn các kênh uy tín để học thêm ngoài giờ, ghi lại nhật ký học tập số, và chia sẻ các video học hữu ích lên nhóm lớp để lan tỏa động lực.

Kết nối với người bản ngữ và cộng đồng học tiếng Trung toàn cầu: Các ứng dụng như HelloTalk, Tandem hoặc Speaky cho phép người học kết nối với người bản ngữ để luyện nói và giao lưu văn hóa. Đây là một hình thức học tập thực tế, giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng giao tiếp tự nhiên, học từ ngữ sống động trong ngữ cảnh, đồng thời hiểu sâu hơn về văn hóa ngôn ngữ đích.

Vai trò của giảng viên trong định hướng hoạt động số: Dù hoạt động học tập qua mạng xã hội mang tính linh hoạt và mở rộng, nhưng cần có sự định hướng từ giảng viên để đảm bảo tính học thuật, chính xác và phù hợp với trình độ. Giảng

viên nên hướng dẫn sinh viên cách lọc thông tin, đánh giá độ tin cậy của tài liệu, và kết nối những nội dung học tập trên mạng xã hội với chương trình chính khóa một cách hợp lý.

III.KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc ứng dụng công nghệ số vào hoạt động dạy và học tiếng Trung tại các trường cao đẳng, đại học không chỉ là một xu thế tất yếu, mà còn là giải pháp chiến lược nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và thị trường lao động. Công nghệ số, nếu được khai thác hiệu quả, sẽ mở ra nhiều cơ hội đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức học tập; đồng thời tăng cường tính cá nhân hóa, khả năng tự học, tự nghiên cứu và tương tác của sinh viên. Tuy nhiên, thực tế triển khai hiện nay cho thấy vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế như: sự thiếu đồng bộ trong thiết kế chương trình tích hợp công nghệ, nội dung học liệu số còn rời rạc và thiếu tính hệ thống, kỹ năng tự học trên nền tảng số của sinh viên còn yếu, và đặc biệt là thiếu cơ chế hướng dẫn – hỗ trợ từ phía giảng viên cũng như nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.* Hà Nội.

2. Nguyễn Thị Hồng Nhung. (2021). *Ứng dụng công nghệ trong dạy học tiếng Trung – Cơ hội và thách thức.* Tạp chí Khoa học và Công nghệ Ngoại ngữ, 24(2), 45–52.

3. Trần Thị Mai Hương. (2022). *Khai thác học liệu mở trong giảng dạy tiếng Trung trình độ đại học*. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, (118), 72–75.

4.Nguyễn Văn Phúc & Trần Thị Thanh Huyền. (2021). *Ứng dụng công nghệ số trong dạy học ngoại ngữ – Kinh nghiệm và định hướng.* Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 8(3), 30–36.